

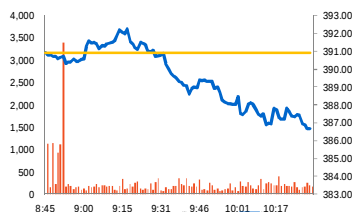
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	379.14 ↓	-0.48	-0.13%
KLGD (triệu ck)	21.21 ↓	-13.19	-38.34%
GTGD (tỷ đồng)	326.67 ↓	-216.23	-39.83%
Tổng cung (tỷ ck)	40.63 ↓	-8.69	-17.61%
Tổng cầu (tỷ ck)	27.59 ↓	-9.63	-25.87%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.25 ↓	-1.70	-57.56%
KL bán (triệu ck)	1.92 ↓	-2.86	-59.80%
Giá trị mua (tỷ đồng)	28.26 ↓	-48.73	-63.29%
Giá trị bán (tỷ đồng)	50.31 ↓	-56.27	-52.79%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 11 của ở hai thành phố lớn mới được công bố sáng hôm nay. CPI Hà Nội tăng 0,29% so với tháng 10, trong đó nhóm thực phẩm tiếp tục giảm 0,39% cho thấy tín hiệu đáng mừng khi giá các mặt hàng thực phẩm đang có chiều hướng giảm. Mức tăng CPI của thành phố Hồ Chí Minh cũng tương đối thấp, chỉ ở mức + 0,28% so với tháng trước. Với công bố trên thì có khả năng mức tăng CPI cả nước tháng này sẽ nằm trong giải dự báo trước đó ở khoảng 0,3%.

Theo NHNN chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, tính đến cuối tháng 10/2011 tỷ trọng dư nợ cho vay phi sản xuất trên địa bàn tuy đã giảm xuống còn 18,57% song vẫn còn hơn 10 ngân hàng trên 16 TCTD có tỷ trọng dư nợ phi sản xuất cao. Việc NHNN cho phép các ngân hàng loại trừ bốn nhóm đối tượng vay vốn khi tính dư nợ cho vay phi sản xuất đã giúp nhiều NHTMCP gỡ bớt gánh nặng trong việc giảm tỷ lệ cho vay phi sản xuất xuống 16%.

Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra trầm lắng. Chỉ số HNX-Index giảm mạnh gần 1% với tình trạng nhiều mã cổ phiếu không có dư mua. Trái lại, đà giảm của VN-Index có dấu hiệu chững lại khi chỉ số đang ở ngưỡng hỗ trợ 380 điểm. Thanh khoản hai sàn giảm mạnh -24,5% so với mức thanh khoản bình quân 10 ngày gần nhất.

Thị trường phiên hôm nay đón nhận một số thông tin hỗ trợ tích cực, cụ thể như mức tăng chỉ số giá tiêu dùng của hai thành phố lớn được công bố và không quá cách xa các dự báo trước đó, hay tỷ lệ tín dụng phi sản xuất có thể sẽ giảm đáng kể khi NHNN loại bỏ 4 nhóm đối tượng cho vay bất động sản... Mặc dù vậy, những phản ứng tích cực vẫn chưa thực sự rõ nét trên thị trường, đồng thời xu thế giảm còn chưa chấm dứt. Trong vài phiên sắp tới, VN-Index sẽ kiểm chứng ngưỡng 380 điểm còn HNX-Index sắp giảm về hỗ trợ ngắn hạn tại vùng 60 điểm. Nhà đầu tư nên tiếp tục đứng ngoài thị trường và cần kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn trước khi tham gia giải ngân.

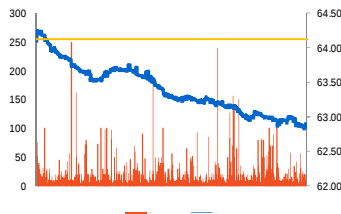
Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.68 ↓	-0.50	-0.80%
KLGD (triệu ck)	18.19 ↓	-6.89	-27.46%
GTGD (tỷ đồng)	162.72 ↓	-65.10	-28.57%
Tổng cung (triệu ck)	30.05 ↓	-8.15	-21.33%
Tổng cầu (triệu ck)	29.54 ↓	-9.28	-23.91%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.18 ↓	-0.61	-76.96%
KL bán (triệu ck)	0.49 ↑	0.05	12.25%
Giá trị mua (tỷ đồng)	2.43 ↓	-7.14	-74.64%
Giá trị bán (tỷ đồng)	4.98 ↓	-1.16	-18.92%

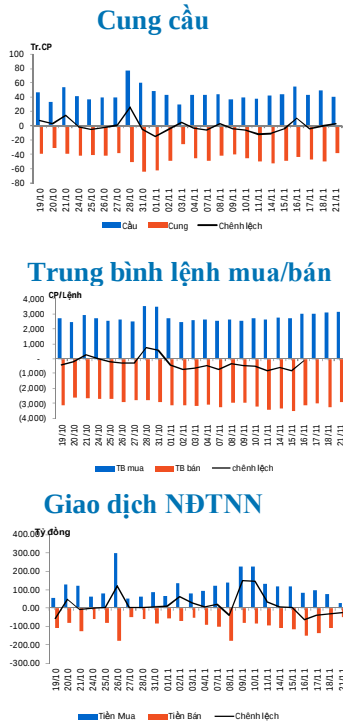
Nhận định thị trường:*Đồ thị HNX-Index.***Biến động trong ngày**

Phiên hôm nay HNX-Index vẫn tiếp tục giảm mạnh, đặc biệt là thanh khoản sụt giảm rất mạnh, gần 35% so với phiên giao dịch trước đó. Áp lực bán trên thị trường khá lớn bất chấp những thông tin hỗ trợ tích cực trong phiên.

Chỉ báo dòng tiền MFI đang dịch chuyển ở giá trị <10 (thấp kỉ lục) cho thấy dấu hiệu của sự cạn kiệt dòng tiền và mất thanh khoản trên nhiều mã cổ phiếu. Chỉ báo này hàm ý rằng ở trạng thái hiện tại thị trường đang giảm quá mức, và có thể đà giảm sẽ chậm lại trong một vài phiên tới.

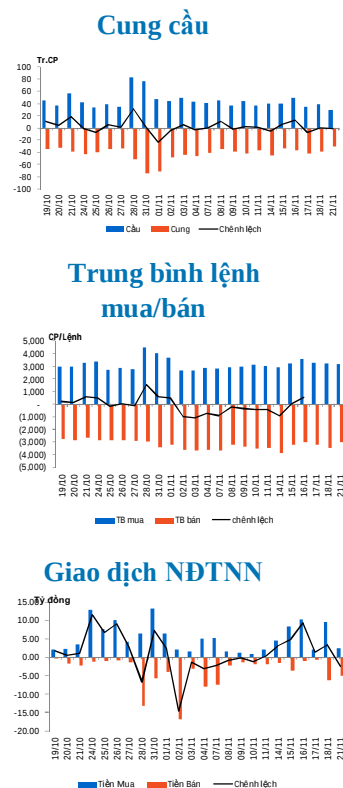
Nhiều mã cổ phiếu “trụ” trên HNX đang dao động ngang sát ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn. Nếu nhóm này bị mất ngưỡng hỗ trợ thì biến động giá giảm có thể ảnh hưởng mạnh đến chỉ số HNX-Index.

HNX-Index đang trong xu thế giảm, do đó xác suất tiếp tục giảm điểm vẫn đang chiếm ưu thế. Tuy nhiên thị trường có dấu hiệu đã bị giảm điểm “thái quá” trong thời gian qua, do đó đà giảm có thể sẽ chậm lại. Trong ngắn hạn HNX-Index có thể dao động trong khoảng 58 – 66 điểm, và sẽ kiểm chứng vùng hỗ trợ 58 – 60 điểm trong một vài phiên sắp tới. Nhà đầu tư chưa nên tham gia vào thị trường để tránh rủi ro giảm giá ngắn hạn. Trong trường hợp xấu, nếu HNX-Index bị mất ngưỡng 60 điểm thì khả năng tiếp tục giảm hoàn toàn có thể xảy ra.

HSX:**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Ở đợt khớp lệnh mở cửa, giao dịch vẫn hết sức ảm đạm, tuy nhiên với việc MSN, VNM, STB tăng giá, VN-Index nhích 0.78 điểm, tương ứng 0.21% lên 380.4 điểm. Trong những phút đầu của đợt khớp lệnh liên tục, với gần 90 mã cổ phiếu giảm giá, trong đó có nhiều bluechips khiến VN-Index thu hẹp đáng kể biên độ tăng. Đến 9h30, chỉ số lúc này còn tăng 0.9 điểm. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, áp lực bán nhắm vào các mã cổ phiếu lớn khiến một loạt mã ở HOSE giảm sàn như BVH, VIC, KBC, ITA, OGC, khiến VN-Index giảm 1.57 điểm, tương đương 0.41%, tạm chốt đợt 2 tại 378.05 điểm. Đóng cửa phiên giao dịch sáng nay, VN-Index đóng cửa giảm 0,48 điểm xuống 379,14 điểm (-0,13%).

Toàn phiên chỉ có 21.2 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá 326.67 tỷ đồng, trong đó giao dịch thỏa thuận đã chiếm 2.77 triệu đơn vị, tương đương 50.8 tỷ đồng. STB và MBB là hai mã có giao dịch đột biến với khối lượng lần lượt đạt 2.32 triệu và 1.25 triệu đơn vị.

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Các mã chủ chốt như KLS, VND, PVX, VCG, SHB, ACB... đều đứng giá hoặc giảm nhẹ khiến HNX-Index giảm 0.25 điểm, tức 0.4% xuống còn 61.93 điểm ngay từ đầu phiên. Sang đợt khớp lệnh liên tục, thị trường quay đầu giảm nhưng mức giảm không mạnh mà giằng co nhẹ dưới mốc tham chiếu. HNX-Index đến 9h30 chỉ giảm khoảng 0.11 điểm xuống 62.07 điểm., KLS và HBS giữ mức tăng nhẹ trong khi nhiều mã bluechips khác trong tình trạng giảm. Đến cuối đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index có mức giảm 0.27 điểm, tức khoảng 0.43% so với tham chiếu, sắc đỏ vẫn lấn át sắc xanh với 114/63 mã. Cuối phiên, HNX-Index tiếp tục lùi về sát mốc 61 điểm khi跌 mất 0.5 điểm, tương ứng 0.8% và chốt tại 61.68 điểm.

Thanh khoản ở mức thấp với chỉ 18.19 triệu đơn vị cổ phiếu được giao dịch, trị giá 162.72 tỷ đồng. Giao dịch thỏa thuận chiếm 1.94 triệu đơn vị, tương ứng 16.5 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 7 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 16 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PCG (tăng 4,76%), PXM (tăng 4,35%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PTL (giảm 4,00%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,36% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,20 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 21/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,400	100	↑ 4.76	0.39	12.94	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	2,900	6,500	↑ 3.57	0.27	22.31	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	4,900	61,600	↑ 2.08	0.29	0.48	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	24,900	331,400	↑ 2.05	1.45	52.94	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,700	193,500	↓ -3.96	0.80	42.17	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,700	-	→ 0.00	0.34	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	5,500	1,200	↓ -1.79	0.51	4.14	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,100	115,800	→ 0.00	0.41	0.61	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	13,700	223,400	↓ -2.84	0.82	6.26	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,600	47,200	↓ -0.93	1.86	7.63	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,900	266,000	→ 0.00	0.83	6.52	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,600	214,300	↑ 0.61	0.71	21.28	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,300	5,000	↓ -1.56	0.60	1.68	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13,300	121,900	↓ -1.48	1.12	5.00	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	8,900	1,271,700	↓ -2.20	0.39	1.44	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	28,900	257,160	↓ -0.69	1.73	4.67	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,700	8,130	↓ -0.85	1.05	6.39	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	32,300	510	↑ 3.19	2.18	9.71	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,800	42,380	↓ -4.00	0.42	3.32	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36,500	52,080	↓ -0.82	2.81	13.99	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9,000	454,260	↓ -2.17	0.80	10.76	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,700	134,670	↓ -2.63	0.48	29.20	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6,800	68,800	↓ -1.45	0.58	1.55	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,200	238,980	↑ 4.35	0.65	8.17	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,800	42,830	↓ -1.01	0.89	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,700	45,280	↓ -1.72	0.57	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	3,800	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Việt Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tắc và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	14,800	15,400	4.05	35,546,364
HVG	20,100	20,300	1.00	17,873,509
VNM	136,000	142,000	4.41	15,566,710
MBB	12,000	12,400	3.33	15,138,939
VIC	82,000	81,000	-1.22	11,257,075

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	9,600	9,600	0.00	18,022
KLS	9,700	9,700	0.00	13,095
PVX	9,100	8,900	-2.20	11,454
HBS	14,000	14,100	0.71	8,481
VCG	10,200	9,900	-2.94	8,260

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VFMVFA	4,000	4,200	200	5.00
DIG	12,200	12,800	600	4.92
BMP	35,000	36,700	1,700	4.86
CMT	6,200	6,500	300	4.84
NKG	14,700	15,400	700	4.76

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VC3	17,800	19,000	1,200	6.74
DLR	16,400	17,500	1,100	6.71
FLC	10,600	11,300	700	6.60
CAP	12,200	13,000	800	6.56
SDG	27,700	29,500	1,800	6.50

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	900	800	-100	-11.11
VSG	1,900	1,800	-100	-5.26
CAD	1,900	1,800	-100	-5.26
TRI	2,000	1,900	-100	-5.00
EVE	22,000	20,900	-1,100	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
QTC	15,900	14,800	-1,100	-6.92
KTT	2,900	2,700	-200	-6.90
OCH	8,700	8,100	-600	-6.90
L61	7,300	6,800	-500	-6.85
MIH	14,600	13,600	-1,000	-6.85

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	4,621	MSN	8,802
BVH	3,661	BVH	7,603
VCB	3,152	VIC	7,166
HPG	2,807	CTG	5,834
BMP	2,739	VCB	1,958

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	1,526	VCG	1,821
SDH	161	PVS	928
WSS	153	PVX	668
VGS	106	KLS	575
SED	96	BVS	394

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339